

Số: 1742/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án: Tuyến đường và mặt bằng đô thị  
nối từ trụ sở UBND phường Đoàn Kết mới đến giao đường số 17  
phường Quyết Thắng (Hạng mục bãi đổ thải)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

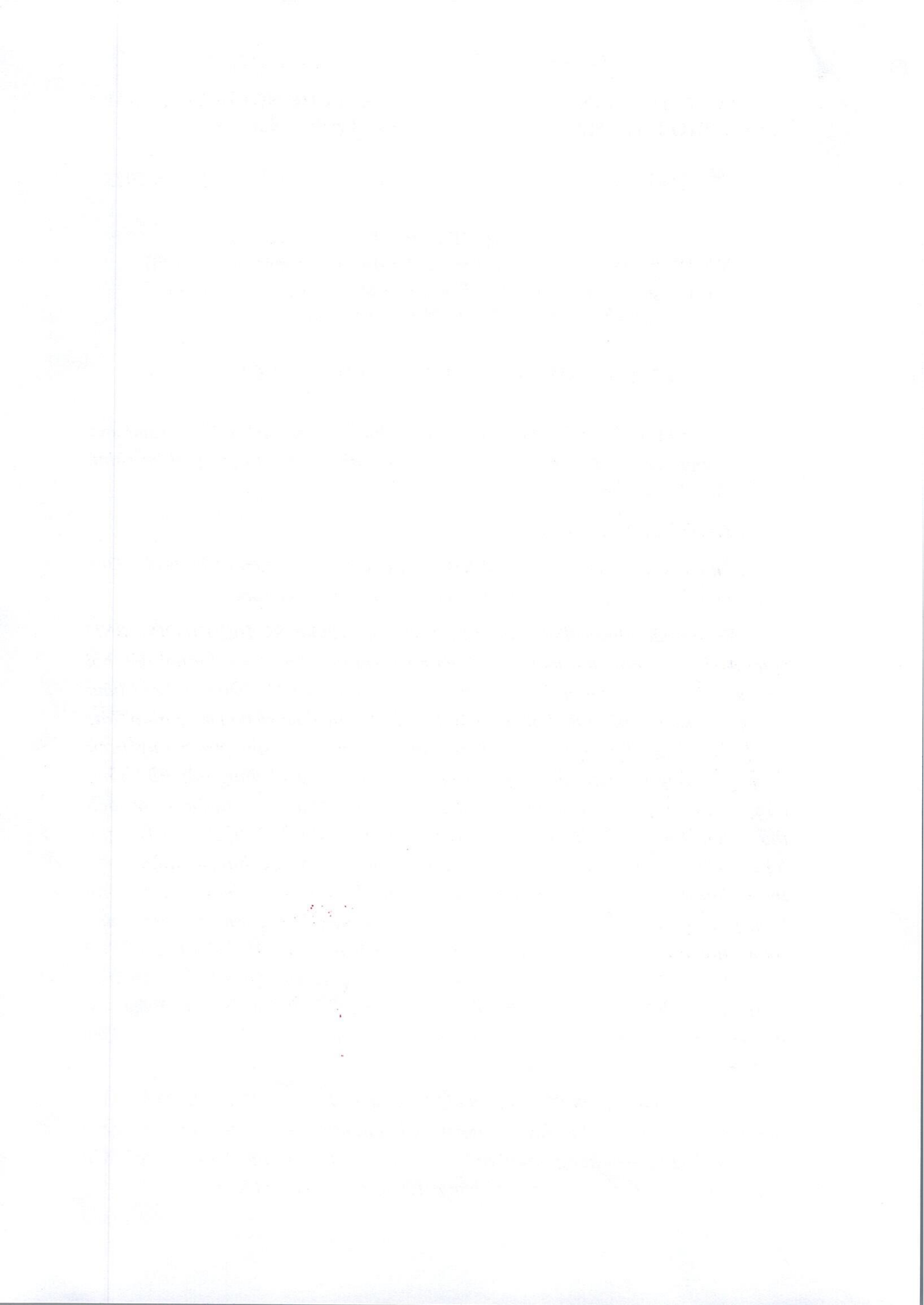
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 quy định về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất ở; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất; diện tích, kích thước tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 về việc Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thông báo thu hồi đất; quyết định thu hồi đất; phê duyệt và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1651/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Tuyến đường và mặt bằng đô thị nối từ trụ sở UBND phường Đoàn Kết mới đến giao đường số 17, phường Quyết Thắng (Hạng mục bãi đổ thải);



Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1014/TTr-TNMT ngày 29/12/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà: **Hồ Thị Chiu** - Cư trú tại Tổ 12, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 614.347.165 đồng.

(Bằng chữ: Sáu trăm mười bốn triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn, một trăm sáu mươi năm đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Thắng.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà Hồ Thị Chiu có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Thắng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

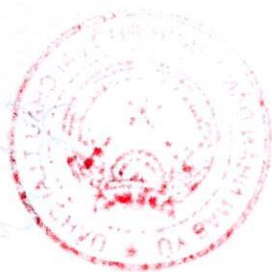
**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, PCT UBND thành phố (Đ/c Xiêng);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Xiêng**



**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ**  
**DỰ ÁN: TUYỂN ĐƯỜNG VÀ MẶT BẰNG ĐÔ THỊ ĐƯỜNG NỘI TỰ TRƯ SỞ UBND PHƯỜNG ĐOÀN KẾT MỚI ĐỀN GIAO**  
**ĐƯỜNG SỐ 17, PHƯỜNG QUYẾT THANG (HẠNG MỤC BÃI ĐỒ THẢI)**

(Kèm theo Quyết định số: 1742/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Lai Châu

STT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6=4*5	
	<b>Hộ gia đình: HỒ THỊ CHIU</b>					
	Địa chỉ thường trú: Tổ 12 - phường Quyết Tiến - thành phố Lai Châu					
	<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (a+b+c+d)</b>				<b>614.347.165</b>	10473750
<b>a</b>	<b>Về đất</b>				<b>126.618.370</b>	
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	3509,9			
2	Loại đất:					
2,1	Đất trồng lúa nước một vụ	m <sup>2</sup>	2169,8	38.900	84.405.220	
2,2	Đất nương rẫy trồng cây hằng năm khác	m <sup>2</sup>	1340,1	31.500	42.213.150	
	Vị trí: Vị trí 1					
	Nguồn gốc: Hộ gia đình ông Hồ Thị Chiu được đo đạc, quy chủ 08 thửa đất (thửa số 166,227, 221, 222, 223, 224, 225, 226 - tờ bản đồ số 15) với tổng diện tích thu hồi là 3509,9 m <sup>2</sup> , (Theo BĐ trích đo thu hồi dự án). Hiện trạng giữa bản đồ đo đạc địa chính và bản đồ thu hồi đất không khớp nhau. Nguyên nhân do sai số trong quá trình đo đạc. Thực tế là đất của bà Hồ Thị Chiu đang sử dụng, có nguồn gốc do gia đình tự khai hoang năm 2000, sử dụng với mục đích đất trồng lúa và trồng nương rẫy. Nguyên nhân do đo đạc, quy chủ chủ sử dụng đất chưa chính xác, nhằm chủ sử dụng đất. Gia đình sử dụng đúng ranh giới, loại đất, sử dụng ổn định, không tranh chấp với ai.					
<b>b</b>	<b>Tài sản, vật kiến trúc</b> (Toàn bộ tài sản, vật kiến trúc gia đình ông Hồ Thị Chiu tự làm năm 2000, đúng mục đích sử dụng đất và sử dụng ổn định, không tranh chấp. Tạo lập trước khi có kế hoạch sử dụng đất hằng năm được phê duyệt của dự án, không bị xử phạt vi phạm hành chính.)				<b>939.060</b>	
1	Kè đá xếp khan (0.3*0.6*30)	m <sup>3</sup>	5,4	173.900	939.060	
<b>c</b>	<b>Về cây cối hoa màu</b>				<b>6.869.405</b>	
1	Cây lấy gỗ khác trồng từ 4 năm đến dưới 5 năm	cây	10	43.911	439.110	
2	Cây chuối chưa buồng chiều cao trên 1,2m	cây	15	24.393	365.895	
3	Cây dâu tằm	m <sup>2</sup>	2	7.200	14.400	
4	Sản lượng ngô (năng suất 5,5 tấn/ha/năm x 1100m <sup>2</sup> )	kg	605,00	10.000	6.050.000	
<b>d</b>	<b>Về chính sách hỗ trợ</b>				<b>479.920.330</b>	
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm tại Điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu (hỗ trợ bằng 4.0 lần giá đất trồng lúa nước 1 vụ)	m <sup>2</sup>	2169,8	155.600	337.620.880	
2	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm tại Điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu (hỗ trợ bằng 3.0 lần giá đất nương rẫy)	m <sup>2</sup>	1340,1	94.500	126.639.450	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống tại Điều 15 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu (thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp, hộ gia đình không phải di chuyển chỗ ở) (3 nhân khẩu x 30kg gạo/tháng x 12 tháng)	Kg	1.080,0	14.500	15.660.000	

